

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:47/2019/QĐST- HNGĐ

Dĩ An, ngày 22 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ vào các Điều 212; 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ Phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 50/2019/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Phạm Thị T, sinh năm 1990, thường trú: tổ 25, khu phố B 4, phường A, thị xã D, tỉnh Bình Dương và anh Trần Nguyên D, sinh năm 1991; thường trú: 21B, khu phố B 2, phường A, thị xã D, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị T và anh Trần Nguyên D kết hôn trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An vào ngày 07/5/2012 theo Giấy chứng nhận kết hôn số 24/2012, quyển số 01/2007 nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp. Chị Phạm Thị T và anh Trần Nguyên D thuận tình ly hôn nên Tòa án ghi nhận.

[2] Về con chung: Không có.

[3] Về tài sản chung: Chị Phạm Thị T và anh Trần Nguyên D tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

[4] Nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Phạm Thị T và anh Trần Nguyên D tự thỏa thuận không yêu cầu tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị T và anh Trần Nguyên D thuận tình ly hôn (theo giấy chứng nhận kết hôn số 24/2012, quyển số 01/2007 ngày 07/05/2012 do Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An cấp).

- Về con chung: không có.
- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Phạm Thị T và anh Trần Nguyễn D tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình: Chị Phạm Thị T và anh Trần Nguyễn D chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0027990 ngày 14 tháng 01 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã D, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Dĩ An;
- Chi cục THADS thị xã D;
- Đương sự;
- UBND xã N,
huyện N, tỉnh Nghệ An;
- Lưu:VP; Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Mỹ Hạnh